TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29** /2021/HNGĐ-ST
Ngày 02/3/2022
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Hường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến - Cán bộ hưu.

Ông Hoàng Văn Thành - Cán bộ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa do không thu thập tài liệu chứng cứ

Trong ngày 02/3/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý 07/2022/TLST-HNGĐ ngày 07/01/2022 về việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/02/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Y, sinh ngày 10/10/1980.(xin vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Trại Na, xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Nguyễn Khắc C, sinh ngày 17/10/1977. (xin vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Trại Na, xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh B.

Hiện đang sống và làm việc ở nước ngoài ở địa chỉ: Số 5968 Inverness ST, Vancouver, Canada.

Người đại diện theo ủy quyền nhận văn bản tố tụng của anh C: anh Nguyễn Văn Sơn.

Địa chỉ: Thôn Đồng Tuấn, xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình làm việc tại Tòa án, nguyên đơn là chị Vũ Thị Y trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Khắc C trên cơ sở có sự tìm hiểu, tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và chung sống cùng nhau từ năm 1997 nhưng đến ngày 16/5/2019 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh B. Sau khi cưới thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc. Sau đó một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống. Anh chị đã tìm cách khắc phục và được gia đình bạn bè khuyên giải nhưng không có kết quả. Đến tháng 8 năm 2019 anh C bỏ đi nước ngoài, để các con lại cho chị chăm sóc. Từ đó đến nay vợ chồng chị sống ly thân, không còn liên lạc với nhau nữa. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không đem lại hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Khắc C.

2. Về con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 3 con chung là Nguyễn Thị Kiều Linh, sinh ngày 27/4/1998, Nguyễn Thị Quyên, sinh ngày 27/10/2011 và Nguyễn Quang Khải, sinh ngày 02/10/2015. Hiện con chung là Kiều Linh đã trưởng thành tự lo được cho bản thân. Ly hôn chị đề nghị Tòa án giải quyết giao cho chị nuôi cháu Quyên và cháu Khải. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

3.Về tài sản chung, các khoản nợ chung:

- Về tài sản chung, công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung của vợ chồng, công nợ không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn là anh Nguyễn Khắc C hiện đang lao động ở nước ngoài có gửi bản tự khai có xác nhận của Tổng lãnh sự quán nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Vancouver, Canada thể hiện quan điểm:

Về quan hệ hôn nhân: Trước khi kết hôn, anh và chị Y trên cơ sở có sự tìm hiểu, tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương từ năm 1997, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc nhưng đến ngày 16/5/2019 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh B. Sau một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống. Anh chị đã tìm cách khắc phục và được gia đình bạn bè khuyên giải nhưng không được. Anh đã đi Cananda sinh sống từ tháng 8/2019. Hiện nay anh chị không còn liên lạc với nhau nữa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được anh đồng ý với chị Y xin ly hôn với anh

Về con chung: Anh chị có 3 con chung là Nguyễn Thị Kiều Linh, sinh ngày 27/4/1998, Nguyễn Thị Quyên, sinh ngày 27/10/2011 và Nguyễn Quang Khải, sinh ngày 02/10/2015. Hiện con chung là Kiều Linh đã trưởng thành tự lo được cho bản thân. Ly hôn chị Y đề nghị Tòa án giải quyết giao cho chị nuôi cháu Quyên và cháu Khải anh đồng ý không có ý kiến gì. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh không yêu cầu Toà án giải quyết.

3.Về tài sản chung, các khoản nợ chung:

- Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung của vợ chồng. Về nợ chung anh xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay do làm việc ở xa nên anh không thể về tham gia các phiên tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án được. Anh và chị Y đã không đạt được mục đích hôn nhân nên anh đề nghị Tòa án không tiến hành mở phiên hòa giải giữa anh và chị Y. Anh xin vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên xét xử của Tòa án trong vụ án này và ủy quyền cho anh Nguyễn Văn Sơn. Địa chỉ: Thôn Đồng Tuấn, xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh B nhận các văn bản tố tụng của Tòa án.

*Tại đơn trình bày nguyện vọng cháu Nguyễn Thị Quyên, sinh ngày 27/10/2011 và Nguyễn Quang Khải, sinh ngày 02/10/2015 có nguyện vọng được ở với mẹ là chị Vũ Thị Y.

* *Tại phiên tòa sơ thẩm*, chị Vũ Thị Y, anh Nguyễn Khắc C xin vắng mặt, không có quan điểm gì khác về yêu cầu khởi kiện xin ly hôn. Hội đồng xét xử tóm tắt nội dung vụ án, công bố các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

* Đại diện Viện không tham gia phiên tòa nên không có quan điểm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên toà. Sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Vũ Thị Y là người Việt Nam, hiện đang sống và làm việc tại Việt Nam có đơn xin ly hôn và yêu cầu giải quyết nuôi con chung đối với anh Nguyễn Khắc C. Bị đơn anh Nguyễn Khắc C là người Việt Nam, có hộ khẩu thường trú tại Thôn Trại Na, xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh B nhưng đang cư trú ở nước ngoài ở địa chỉ Số 5968 Inverness ST, Vancouver, Canada. Từ các nội dung trên, HĐXX xác định: Về quan hệ pháp luật đây là vụ án "ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1, Điều 28- Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; về thẩm quyền: do có đương sự ở nước ngoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh B, theo quy định tại khoản 2, Điều 123- Luật Hôn nhân và

gia đình; khoản 3, Điều 35; điểm c, khoản 1, Điều 37- Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa chị Vũ Thị Y, anh Nguyễn Khắc C vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. HĐXX thấy việc vắng mặt của các đương sự không ảnh hưởng quá trình giải quyết vụ án. Do vậy căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 3, Điều 228- Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Y và anh C.

[3]. Về quan hệ hôn nhân:

[3.1]. Xét yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Y, Hội đồng xét xử thấy: Anh chị đều thống nhất về mâu thuẫn vợ chồng. Sau khi cưới thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc. Sau đó một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống. Anh chị đã tìm cách khắc phục và được gia đình bạn bè khuyên giải nhưng không được. Hiện nay chị Y và anh C mỗi người sống một nơi, xa cách về địa lý và không còn quan tâm, chia sẻ với nhau trong cuộc sống nữa, vợ chồng mâu thuẫn cắt đứt liên lạc. Theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và Gia đình thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình nhưng cả chị Vũ Thị Y và anh Nguyễn Khắc C đã không thực hiện nghĩa vụ vợ chồng theo như các quy định đã nêu ở trên. Chị Y xin ly hôn thì anh Nguyễn Khắc C cũng đồng ý. Như vậy, tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Vũ Thị Y và anh Nguyễn Khắc C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, HĐXX căn cứ khoản 1, Điều 51; khoản 1, Điều 53; khoản 1, Điều 56 - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Vũ Thị Y được ly hôn anh Nguyễn Khắc C .

[4]. Về con chung: Chị Vũ Thị Y và anh Nguyễn Khắc C có 03 con chung là Nguyễn Thị Kiều Linh, sinh ngày 27/4/1998, Nguyễn Thị Quyên, sinh ngày 27/10/2011 và Nguyễn Quang Khải, sinh ngày 02/10/2015. Hiện con chung là Kiều Linh đã trưởng thành tự lo được cho bản thân. Ly hôn chị Y đề nghị được nuôi con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng. HĐXX thấy: Tại thời điểm Tòa án giải quyết vụ án anh C không có mặt tại gia đình mà đang ở nước ngoài. Do đó anh C không trực tiếp nuôi dưỡng con chung được. Hiện nay con chung đang ở ổn định với chị Y và các con chung có nguyện vọng được ở với chị Y sau khi bố mẹ ly hôn. Anh C cũng đồng ý để chị Y nuôi dưỡng con chung không có ý kiến gì. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi của con chung cần áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, giao 02 con chung là Nguyễn Thị Quyên, sinh ngày 27/10/2011 và Nguyễn Quang Khải, sinh ngày 02/10/2015 cho chị Vũ Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi

đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Khắc C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Vũ Thị Y không yêu cầu. Cháu Kiều Linh đã trưởng thành tự lo được cho bản thân không ai có ý kiến gì nên không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định tại Điều 82- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trường hợp anh Nguyễn Khắc C về Việt Nam và có nguyện vọng nuôi con chung có thể làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn bằng vụ án khác theo quy định tại Điều 84- Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5]. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản (công nợ): chị Vũ Thị Y bày không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6]. Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 4, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5, Điều 27- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc chị Vũ Thị Y phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

[7]. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271; Điều 273 và khoản 2, Điều 479- Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 51; khoản 1, Điều 53; khoản 1, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; khoản 2, Điều 123- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1, Điều 28; khoản 3, Điều 35; điểm c, khoản 1, Điều 37; khoản 4, Điều 147; điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 3, Điều 228; điểm b, khoản 1, Điều 238; Điều 271; Điều 273; khoản 2, Điều 479- Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a, khoản 5, Điều 27- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Y được ly hôn anh Nguyễn Khắc C .

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị Quyên sinh ngày 27/10/2011 và Nguyễn Quang Khải sinh ngày 02/10/2015 cho chị Vũ Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Khắc C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Vũ Thị Y không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định tại Điều 82- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị Y phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/0000272 ngày 07/01/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh B. Xác nhận chị Vũ Thị Y đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

- Anh Nguyễn Khắc C hiện đang cư trú ở nước ngoài, không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng (30 ngày) kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

- Chị Vũ Thị Y cư trú tại Việt Nam, không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Cấp Cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh B;
- Cục THADS tỉnh B
- UBND xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Hải Hường